

**DANH MỤC**  
**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC CHỨNG THỰC THUỘC THẨM QUYỀN**  
**GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP, ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU**  
*(Kèm theo Quyết định số: 207/QĐ-UBND ngày 20/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)*

**\* Cách thức thực hiện**

- **Cấp tỉnh:** Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ, thủ tục hành chính trực tiếp đến cơ quan, tổ chức lập sổ gốc thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau; hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích; hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ website <https://dichvucong.gov.vn> (nếu đủ điều kiện theo quy định).
- **Cấp xã:** Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp đến Ủy ban nhân dân cấp xã thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; hoặc nộp qua Dịch vụ bưu chính công ích; hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ website <https://dichvucong.gov.vn> (nếu đủ điều kiện theo quy định).
- **Thời gian tiếp nhận:** Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định), cụ thể như sau:
  - + Buổi sáng: Từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút.
  - + Buổi chiều: Từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

**I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ÁP DỤNG CHUNG**

| STT | Mã số TTHC                         | Tên TTHC              | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                        | Địa điểm thực hiện                                                                             | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Ghi chú                                                                                                                            |
|-----|------------------------------------|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | 2.0009<br>08.000<br>.00.00.<br>H12 | Cấp bản sao từ sổ gốc | Thời hạn thực hiện yêu cầu chứng thực là ngay trong ngày cơ quan, tổ chức tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo nếu tiếp nhận yêu cầu sau 15 giờ. Thời hạn được tính từ ngày cơ quan, tổ chức nhận đủ hồ sơ | - Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, cấp xã. | Không       | - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;<br>- Nghị định số 280/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 07/2025/NĐ-CP; | Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.000424”. trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. |

|  |  |  |                                                                                                                     |                                                                                               |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |  |
|--|--|--|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|--|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|  |  |  | hợp lệ trực tiếp, theo dấu bưu điện đến hoặc theo thời điểm hệ thống dịch vụ công ghi nhận đã nhận đủ hồ sơ hợp lệ. | - Cơ quan, đơn vị trực tiếp thực hiện, có thẩm quyền quyết định: cơ quan, tổ chức lập sổ gốc. |  | + Nghị định số 23/2015/NĐ-CP về cấp bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch;<br>+ Thông tư số 01/2020/TT-BTP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP về cấp bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch. |  |
|--|--|--|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|--|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|

**Ghi chú:** Thủ tục hành chính tương ứng đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Danh mục kèm theo Quyết định số 01628/QĐ-UBND ngày 06/11/2025 hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

**Tổng số: có 01 TTHC áp dụng chung./.**